

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành quy chế về Xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện
chương trình Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lâm Đồng.

Giao Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; Giám đốc các sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- VPCP; wedside CP; TTCB; Wed vp;
- Như điều 3;
- Bộ Tư Pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bộ Công Thương;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt

QUY CHẾ

XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm
2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại (XTTM) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình, các đơn vị tham gia thực hiện chương trình, cơ quan quản lý chương trình và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

3. Quy chế này không áp dụng đối với các chương trình XTTM quốc gia, các chương trình xúc tiến của các Bộ, ngành Trung ương phối hợp với tỉnh Lâm Đồng thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mục tiêu của Chương trình

1. Tăng cường hoạt động thương mại, phát triển xuất khẩu và thị trường trong nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động XTTM cũng như năng lực sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp Lâm Đồng.

2. Mở rộng thị trường nội địa, củng cố và phát triển thương mại tại các khu vực vùng sâu, vùng xa trong tỉnh; từng bước chiếm lĩnh thị trường nội địa; tăng cường hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Bộ Chính trị phát động.

Điều 3. Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình

1. Đơn vị chủ trì thực hiện chương trình XTTM: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; các Hiệp hội ngành hàng; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có chương trình, nội dung XTTM đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu, điều kiện tại Quy chế này và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt.

2. Đơn vị chủ trì phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có tư cách pháp nhân;

- a) Có tư cách pháp nhân;
- b) Nắm bắt rõ nhu cầu XTTM của các doanh nghiệp; có khả năng huy động các nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình; có kinh nghiệm, năng lực trong việc tổ chức các hoạt động XTTM;
- c) Thực hiện chương trình với mục đích mang lại lợi ích xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, không nhằm mục đích lợi nhuận.

Điều 4. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình

1. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình bao gồm: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, các tổ chức XTTM được thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh ngành, hàng phù hợp với định hướng, mục tiêu của Chương trình trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;
- b) Có văn bản đề nghị tham gia Chương trình gửi đến đơn vị chủ trì Chương trình.

Điều 5. Cơ quan lý nhà nước về Chương trình: Sở Công Thương

Điều 6. Nguồn kinh phí, nguyên tắc hỗ trợ và quản lý kinh phí thực hiện Chương trình

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được thực hiện từ các nguồn sau:

- a) Ngân sách nhà nước giao hàng năm theo kế hoạch;
- b) Đóng góp của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp tham gia chương trình và tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- c) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí cho Chương trình theo nguyên tắc:

- a) Kinh phí được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- b) Hỗ trợ đơn vị tham gia thực hiện Chương trình thông qua đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình.

3. Xây dựng, quản lý kinh phí Chương trình

a) Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí XTTM và tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch hàng năm, Sở Tài chính thông báo dự toán chi ngân sách về Chương trình chung của tỉnh theo nguyên tắc tổng kinh phí hỗ trợ để thực hiện các đề án của Chương trình không vượt quá tổng nguồn kinh phí được phê duyệt.

Chương II

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 7. Chương trình thông tin thương mại định hướng xuất khẩu

1. Thông tin thương mại, nghiên cứu thị trường, xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu trọng điểm theo các ngành hàng được ngân sách tỉnh hỗ trợ không quá 70% các khoản chi phí nhưng không quá 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn đồng)/1 đơn vị đăng ký và nhận thông tin thuộc một trong các nội dung:

- a) Chi phí mua tư liệu;
- b) Chi phí điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu;
- c) Chi phí xuất bản và phát hành.

2. Tuyên truyền xuất khẩu: Căn cứ tổng dự toán chương trình được duyệt hàng năm, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho các nội dung nhưng không được vượt quá mức quy định sau đây:

a) Quảng bá hình ảnh ngành hàng, chỉ dẫn địa lý nổi tiếng của vùng, địa phương ra thị trường nước ngoài (ưu tiên những sản phẩm thế mạnh của đồng bào dân tộc) : Hỗ trợ không quá 70% chi phí theo hợp đồng, bao gồm: Chi phí thiết kế, xây dựng kế hoạch, nội dung truyền thông; chi phí sản xuất, xuất bản và phát hành trong nước và nước ngoài để giới thiệu, quảng bá hình ảnh ngành hàng, chỉ dẫn địa lý;

b) Mời đại diện cơ quan truyền thông trong và ngoài nước đến tỉnh Lâm Đồng để viết bài, làm phóng sự trên báo, tạp chí, truyền thanh, truyền hình, internet nhằm quảng bá cho xuất khẩu của tỉnh Lâm Đồng ; hỗ trợ không quá 70% chi phí sản phẩm truyền thông hoàn thành (bộ phim đã phát sóng, bài viết đã đăng...);

c) Quảng bá, hỗ trợ thâm nhập thị trường nước ngoài đối với thương hiệu các hàng hóa, dịch vụ đặc trưng thuộc thương hiệu của tỉnh: Mức hỗ trợ 100%.

Điều 8. Chương trình điều tra, khảo sát, tìm hiểu thị trường trong nước và nước ngoài

1. Tổ chức cho các đơn vị, doanh nghiệp của tỉnh tham gia khảo sát thị trường nước ngoài 02 đợt/năm và số lượng không quá 20 đại biểu/đợt (đoàn chuyên ngành có tối thiểu 07 doanh nghiệp tham gia; đoàn đa ngành (3- 5 ngành) có tối thiểu 15 doanh nghiệp tham gia).

Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% các khoản chi phí sau:

- Vé máy bay khứ hồi cho đơn vị tổ chức, tham gia thực hiện Chương trình (không quá 03 người/đợt);

- Tổ chức hội nghị, hội thảo giao thương: Thuê hội trường, thiết bị, giấy mời, phiên dịch, tài liệu;

- Chế độ công tác phí; tiền ăn, nghỉ, tiền tiêu vặt cho cán bộ tổ chức Chương trình (theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính);

- Tuyên truyền quảng bá, mời khách đến tham dự, giao dịch;

- Ngân sách chi cho cán bộ nhà nước và chi cho hoạt động chung, các doanh nghiệp phải tự túc kinh phí.

- Các khoản chi khác theo quy định (nếu có).

2. Tổ chức đoàn giao thương cho các đơn vị, doanh nghiệp của Tỉnh tham gia khảo sát thị trường trong nước hàng năm 04 đợt, số lượng không quá 50 đại biểu/đợt (đoàn chuyên ngành có tối thiểu 07 doanh nghiệp tham gia; đoàn đa ngành (3- 5 ngành) có tối thiểu 15 doanh nghiệp tham gia).

Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% các khoản chi phí sau:

- Vé máy bay khứ hồi cho đại biểu là lãnh đạo của ngành (mỗi ngành 01 đại biểu) tham gia thực hiện Chương trình và đơn vị tổ chức (không quá 02 đại biểu); tiền thuê xe vận chuyển hàng hóa, tài liệu để giới thiệu, quảng bá và xe đưa các đại biểu của các ngành và doanh nghiệp tham gia chương trình.

- Tiền thuê hội trường, thiết bị, giấy mời, in ấn tài liệu;

- Chế độ công tác phí (đối với cán bộ hưởng lương từ ngân sách); tiền ăn, nghỉ cho đại biểu tham gia Chương trình: áp dụng định mức chi theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính;

- Tuyên truyền quảng bá, mời khách đến tham dự, hội nghị, hội thảo giao dịch;

- Tổ chức tiệc chiêu đãi tối đa 01 lần/đợt, không quá 200 đại biểu/lần;

- Ngân sách chi cho cán bộ nhà nước và chi cho hoạt động chung, các doanh nghiệp phải tự túc kinh phí;

- Các khoản chi khác theo quy định (nếu có).

3. Tổ chức đoàn doanh nghiệp, đơn vị xúc tiến thương mại của các tỉnh, thành phố khác đến giao thương, khảo sát thị trường trong tỉnh hàng năm 02 đợt, số lượng không quá 100 đại biểu/đợt.

Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% các khoản chi phí sau:

- Tiền thuê hội trường, thiết bị, giấy mời, in ấn tài liệu;

- Tiền ăn, nghỉ cho đại biểu là các doanh nghiệp đơn vị XTTM đến từ các tỉnh, thành phố khác đến tham gia Chương trình (theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính);

- Tuyên truyền quảng bá, mời khách đến tham dự, hội nghị, hội thảo giao dịch;

- Tổ chức tiệc chiêu đãi tối đa 01 lần/đợt, không quá 200 đại biểu/lần;

- Các khoản chi khác theo quy định (nếu có).

4. Tổ chức đoàn doanh nghiệp nước ngoài vào tỉnh Lâm Đồng điều tra, khảo sát, tìm hiểu giao dịch hàng năm. Căn cứ tổng dự toán Chương trình được duyệt hàng năm và quy định hiện hành, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch sẽ quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho các nội dung sau đây:

a) Thuê và trang trí hội trường, trang thiết bị, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, tuyên truyền quảng bá; công tác phí cho cán bộ đơn vị chủ trì đi cùng đoàn để thực hiện công tác tổ chức và chi hỗ trợ tiền ăn và đi lại tại tỉnh Lâm Đồng cho doanh nghiệp nước ngoài;

b) Chi phí đón tiếp đoàn doanh nghiệp nước ngoài thực hiện theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

5. Nội dung quy định tại Khoản 1, 2 Điều 8 Quy chế này hỗ trợ cho mỗi doanh nghiệp là 02 người. Số lượng cán bộ tổ chức Chương trình của đơn vị chủ trì đi theo đoàn được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình XTTM quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 9. Chương trình đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nghiệp vụ XTTM và xây dựng phát triển thương hiệu.

1. Nội dung Chương trình

a) Nâng cao nghiệp vụ XTTM cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

b) Đào tạo, tập huấn kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ, mạng lưới phân phối;

c) Hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể hoạt động trong những ngành đặc thù;

d) Tuyên truyền quảng bá, tập huấn nghiệp vụ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể và cơ quan, đơn vị quản lý thương hiệu của tỉnh trong việc xây dựng thương hiệu, quảng bá thương hiệu, duy trì và phát triển thương hiệu sản phẩm của địa phương.

2. Mức hỗ trợ 50% đối với đối tượng là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể; hỗ trợ 100% đối với đối tượng là tổ chức xúc tiến thương mại, công chức, viên chức nhà nước có liên quan; gồm các khoản chi sau:

a) Chi phí giảng viên, thuê lớp học (bao gồm cả lễ tân, khánh tiết), thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên (theo quy định của Bộ Tài chính về việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức);

b) Học phí trọn gói của khóa học (được ký kết hợp đồng với cơ sở đào tạo đủ năng lực, kinh nghiệm về khả năng giảng dạy theo yêu cầu của công tác đào tạo).

3. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% chi phí đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm của địa phương, mức tối đa không quá 10.000.000 (mười triệu) đồng/sản phẩm.

Điều 10. Chương trình tham gia hội chợ, triển lãm trong nước và nước ngoài, tổ chức hội chợ trong tỉnh.

1. Tham gia hội chợ nước ngoài

a) Hàng năm tổ chức tham gia các hội chợ nước ngoài từ 1-2 đợt, nhằm nắm bắt thông tin, tìm hiểu thị trường xuất khẩu, quảng bá sản phẩm của tỉnh Lâm Đồng, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu tham gia hội chợ thuận lợi và đúng định hướng xuất khẩu của tỉnh.

Mức hỗ trợ tối đa không quá 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng/1 đơn vị tham gia.

b) Các khoản chi phí hỗ trợ cụ thể như sau:

- Chi phí thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng;
- Dịch vụ phục vụ: Điện, nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ (nếu chưa tính trong chi phí thuê mặt bằng và gian hàng);
- Trang trí tổng thể gian hàng của tỉnh;
- Chi phí tổ chức lễ khai mạc (nếu là hội chợ, triển lãm riêng của tỉnh), giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng;
- Chi phí tổ chức hội thảo: Chi phí thuê hội trường, thiết bị, trang trí, âm thanh ánh sáng, phiên dịch, an ninh, lễ tân, nước uống, tài liệu, diễn giả;
- Trình diễn sản phẩm: Thuê địa điểm, thiết kế và trang trí sân khấu, âm thanh, ánh sáng, trang thiết bị, người trình diễn, người dẫn chương trình, phiên dịch;
- Tiền ăn, nghỉ, công tác phí, tiền tiêu vặt cho cán bộ nhà nước tham gia, tổ chức chương trình: định mức chi áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính (hoặc quy định của tỉnh - nếu có);
- Các khoản chi khác (nếu có).

2. Tham gia hội chợ trong nước.

a) Hàng năm tổ chức tham gia tối đa 07 kỳ hội chợ trong nước nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Lâm Đồng với các địa phương trong nước, đồng thời hướng dẫn các doanh nghiệp tìm hiểu thị trường, tìm kiếm đối tác, đẩy mạnh hoạt động mở rộng thị trường trong nước.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 100% đối với tổ chức XTTM của tỉnh (gồm chi phí cấu thành gian hàng, kể cả chi phí thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng, dịch vụ điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ, công tác phí cho đơn vị chủ trì thực hiện công tác đầu mối tổ chức và doanh nghiệp của tỉnh);

- Hỗ trợ 50% cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Mức hỗ trợ tối đa không quá 01 gian hàng tiêu chuẩn (3m x 3m)/1 doanh nghiệp và không quá 12.000.000 (mười hai triệu) đồng/1 đơn vị sản xuất, kinh doanh tham gia.

3. Tổ chức hội chợ trong tỉnh.

a) Hàng năm, định kỳ luân phiên tổ chức 2-3 kỳ hội chợ trong tỉnh (khuyến khích tổ chức gắn với các sự kiện chính trị, xã hội của tỉnh, huyện, thành phố) nhằm góp phần quảng bá sản phẩm của địa phương, kích cầu tiêu dùng, đưa hàng Việt về nông thôn, khuyến khích người Việt Nam dùng hàng Việt Nam;

b) Quy mô hội chợ tối thiểu đạt 100 gian hàng, thể hiện đúng tính chất của hội chợ, trong đó tối thiểu có 20% gian hàng giới thiệu, quảng bá sản phẩm của địa phương và của Tỉnh;

c) Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% chi phí dàn dựng gian hàng, tối đa không quá 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng/kỳ hội chợ, phần kinh phí còn lại do doanh nghiệp đóng góp.

Điều 11. Các nội dung và mức hỗ trợ quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 10 Quy chế này là cơ sở để các cơ quan, đơn vị đăng ký, tham gia xây dựng Chương trình và lập dự toán của Chương trình gửi Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổng hợp vào dự toán chung toàn tỉnh hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Căn cứ tổng dự toán Chương trình được duyệt hàng năm và nhu cầu thực tế của từng nội dung thuộc Chương trình và mức chi tối đa nêu trên, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch quyết định mức chi cụ thể và thông báo cho các đơn vị chủ trì, đơn vị tham gia Chương trình biết, thực hiện.

Chương III

XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Điều 12. Xây dựng Chương trình

1. Trước ngày 01 tháng 7 hàng năm, các đơn vị chủ trì xây dựng Chương trình XTTM cho năm tiếp theo, gửi đến Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổng hợp.

2. Các chương trình XTTM phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Phù hợp với các định hướng phát triển của Tỉnh;
- b) Phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp tham gia Chương trình;
- c) Phù hợp với nội dung Chương trình được quy định tại Chương II Quy chế này;

d) Đảm bảo tính khả thi về: Nội dung, phương thức triển khai, thời gian tiến độ triển khai, nguồn nhân lực và kinh phí đề xuất.

Điều 13. Triển khai thực hiện Chương trình

1. Trên cơ sở thẩm định, tổng hợp đề xuất của các đơn vị, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổng hợp nội dung và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình XTTM, đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Căn cứ vào dự toán chi ngân sách cấp cho Chương trình XTTM hàng năm, Giám đốc Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch có quyết định giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình XTTM cho các đơn vị chủ trì, không vượt quá tổng dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt.

3. Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, có hiệu quả, bảo đảm quyết toán kinh phí được cấp theo quy định hiện hành.

Điều 14. Điều chỉnh và chấm dứt thực hiện chương trình

1. Trường hợp có điều chỉnh, thay đổi nội dung, thời gian thực hiện chương trình XTTM đã được phê duyệt, các đơn vị chủ trì phải có văn bản giải trình rõ lý do và đề xuất phương án điều chỉnh gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch. Trường hợp việc điều chỉnh vẫn nằm trong khuôn khổ các nội dung và tổng dự toán đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch xem xét cho phép điều chỉnh; trường hợp việc điều chỉnh Chương trình làm thay đổi nội dung và tổng dự toán đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch báo cáo, xin ý kiến quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trường hợp đơn vị chủ trì không thực hiện đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ chương trình đã được phê duyệt hoặc xét thấy nội dung Chương trình không còn phù hợp, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chấm dứt việc thực hiện.

3. Sau khi có quyết định điều chỉnh hoặc chấm dứt thực hiện Chương trình, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thực hiện việc điều chuyển kinh phí còn dư (nếu có) để bổ sung cho các Chương trình đã phê duyệt phát sinh tăng kinh phí, các Chương trình mới.

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị

1. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì

a) Tổ chức thực hiện Chương trình theo đúng tiến độ, nội dung và dự toán đã được phê duyệt: Đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả.

b) Lựa chọn đối tượng tham gia phù hợp với tiêu chí theo quy định:

- Đối với chương trình có nhiều đơn vị tham gia, đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp và phân công đơn vị tham gia thực hiện từng nội dung của Chương trình;

- Đối với nội dung nhà nước hỗ trợ một phần chi phí, đơn vị chủ trì có trách nhiệm huy động đủ nguồn kinh phí để thực hiện và chịu trách nhiệm về

tính chính xác, trung thực của chứng từ, hóa đơn, đồng thời lập báo cáo quyết toán gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định.

c) Sau khi thực hiện từng nội dung Chương trình, đơn vị chủ trì phải có báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện gửi về đơn vị chủ quản chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc Chương trình. Định kỳ các đơn vị chủ trì phải báo cáo tình hình thực hiện Chương trình về Sở Công Thương, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch (6 tháng đầu năm trước ngày 30/6 và cả năm trước ngày 15/12 hàng năm);

d) Đơn vị chủ trì có trách nhiệm tổng hợp và thanh quyết toán các khoản chi hỗ trợ từ kinh phí XTTM hàng năm đối với các hoạt động do đơn vị mình thực hiện theo đúng quy định hiện hành;

đ) Cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin trung thực liên quan đến tình hình thực hiện Chương trình và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, theo quy định hiện hành.

2. Trách nhiệm của đơn vị tham gia Chương trình

a) Thực hiện đăng ký tham gia Chương trình gửi đơn vị chủ trì;

b) Thực hiện nghiêm túc các quy định khi tham gia Chương trình theo hướng dẫn của đơn vị chủ trì;

c) Cung cấp đầy đủ, hồ sơ tài liệu và các thông tin liên quan khi tham gia Chương trình; sử dụng kinh phí hỗ trợ theo đúng nội dung đã đăng ký; thực hiện chế độ thanh quyết toán sau khi Chương trình kết thúc. Đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả tham gia Chương trình gửi đơn vị chủ trì để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công thương.

3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, thương mại và Du lịch và các đơn vị chủ trì trong việc tổ chức hiệu quả, chất lượng Chương trình XTTM của tỉnh, tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại với các tỉnh, thành phố trong nước và ngoài nước.

4. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán các khoản kinh phí XTTM tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Chương trình do Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, làm căn cứ cho Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổ chức thực hiện;

Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Chương trình được xem xét khen thưởng theo chế độ hiện hành.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gian lận đã được hưởng những khoản hỗ trợ từ Chương trình phải hoàn trả và tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Sửa đổi và bổ sung Quy chế:

1. Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình, bảo đảm Chương trình được thực hiện theo đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ và đúng theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chế này; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch để nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn văn Việt